TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2023/QĐCNHGT-DSTC	*Tuần Giáo, ngày 03 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 463 Bộ luật dân sự và khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ đơn khởi kiện về tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng Thương mại Cổ phần B.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về tranh chấp hợp đồng tín dụng đề ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần B; địa chỉ: Tr, 210 T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện pháp luật: Ông Phạm Doãn S- Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Huy H - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP B chi nhánh Đ; địa chỉ: Số 756, Đường V, tổ dân phố 0, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. Quyết định: số 6650/2017/QĐ-TGĐ ngày 20/6/2017 V/v Ủy quyền thực hiện hoạt động tố tụng đối với Giám đốc Chi nhánh.

Đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Huy H: Ông Đặng Viết D, sinh năm 1987 - Giám Đốc Phòng giao dịch T, Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh Đ - Phòng giao dịch T; địa chỉ: Khối T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên. Giấy ủy quyền số: Giấy ủy quyền số: Giấy ủy quyền số: 326/2023/UQ-Lienvietpostbank ngày 04/5/2023 V/v tham gia tố tụng và tham gia giải quyết việc thi hành án trong vụ kiện.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 6 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Ngân hàng Thương mại Cổ phần B; địa chỉ: Tr, 210 T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện pháp luật: Ông Phạm Doãn S- Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Huy H - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP B chi nhánh Đ; địa chỉ: Số 756, Đường V, tổ dân phố 0, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. Quyết định: số 6650/2017/QĐ-TGĐ ngày 20/6/2017 V/v Ủy quyền thực hiện hoạt động tố tụng đối với Giám đốc Chi nhánh.

Đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Huy H: Ông Đặng Viết D, sinh năm 1987 - Giám Đốc Phòng giao dịch T, Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh Đ - Phòng giao dịch T; địa chỉ: Khối T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên. Giấy ủy quyền số: Giấy ủy

quyền số: Giấy ủy quyền số: 327/2023/UQ-Lienvietpostbank ngày 04/5/2023 V/v tham gia tố tụng và tham gia giải quyết việc thi hành án trong vụ kiện.

- **Người bị kiện** Bà Tòng Thị D, sinh năm: 1981 và bà Lò Thị N, sinh năm: 1958. Địa chỉ: Bản C, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 6 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 6 năm 2023, cụ thể như sau:

1.1. Về số tiền còn nợ: Theo Hợp đồng tín dụng số HDTD38A202223 ngày 18/02/2022 của Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh Đ - PGD Tuần Giáo. Tính đến hết ngày **16/6/2023** bà Tòng Thị D và bà Lò Thị N phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền là: **49.855.381** đồng (*bốn mươi chín triệu tám trăm năm mươi năm nghìn ba trăm tám mươi mốt đồng*). Trong đó:

Nợ gốc: **43.747.963** đồng (*bốn mươi ba triệu bảy trăm bốn mươi bảy nghìn chín trăm sáu mươi ba đồng*).

Nợ lãi: 6.380.418 đồng (*sáu triệu ba trăm tám mươi nghìn bốn trăm mười tám đồng*). Trong đó: Lãi trong hạn là: 5.206.216 đồng (*năm triệu hai trăm linh sáu nghìn hai trăm mười sáu đồng*), lãi quá hạn là: 1.174.202 đồng (*một triệu một trăm bảy mươi bốn nghìn hai trăm linh hai đồng*).

1.2. Phương thức và thời hạn trả nợ: Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh Đ - PGD Tuần Giáo và bà Tòng Thị D, bà Lò Thị N thống nhất trả nợ cho Ngân hàng cụ thể như sau:

Đợt 1: Đến hết ngày 15/12/2023 bà Tòng Thị D và bà Lò Thị N phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền là: **26.220.000** đồng (*hai mươi sáu triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng*). Trong đó:

- Nợ gốc: **16.671.963** đồng (*mười sáu triệu sáu trăm bảy mươi mốt nghìn chín trăm sáu mươi ba đồng*);

- Nợ lãi: **9.548.037** đồng (*chín triệu năm trăm bốn mươi tám nghìn không trăm ba mươi bảy đồng*). Trong đó: Lãi trong hạn là: 8.773.835 đồng (*tám triệu bảy trăm bảy mươi ba nghìn tám trăm ba mươi năm đồng*), lãi quá hạn là: 1.174.202 đồng (*một triệu một trăm bảy mươi bốn nghìn hai trăm linh hai đồng*).

- Thời hạn trả nợ cụ thể như sau:

Tháng	Nợ gốc (vnđ)	Nợ lãi (vnđ)	Tổng gốc lãi phải trả (vnđ)

15/07/2023	6.220.000	0	6.220.000
15/08/2023	5.000.000	5.000.000	10.000.000
15/09/2023	5.451.963	4.548.037	10.000.000
Tổng:	**16.671.963**	**9.548.037**	**26.220.000**

Đợt 2: Kể từ ngày 16/12/2023 bà Tòng Thị D và bà Lò Thị N phải thanh toán số tiền gốc còn lại là **27.076.000** đồng (trả 01 tháng/kỳ chậm nhất ngày 15 hàng tháng, mỗi kỳ trả số tiền 1.042.000 đồng) và lãi suất phát sinh trên dư nợ gốc thực tế theo theo Hợp đồng tín dụng HDTD38A202223 ngày 18/02/2022 của Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh Đ - PGD Tuần Giáo. Ngân hàng không yêu cầu tính lãi trên nợ lãi chưa trả.

Trường hợp bà Tòng Thị D và bà Lò Thị N không thực hiện đúng thỏa thuận trên thì Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh Đ - PGD Tuần Giáo yêu cầu khách hàng thanh toán toàn bộ khoản vay và lãi suất phát sinh trên dư nợ gốc thực tế theo Hợp đồng tín dụng số HDTD38A202223 ngày 18/02/2022, đồng thời gửi văn bản yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật. Ngân hàng không yêu cầu tính lãi trên nợ lãi chưa trả.

1.3. **Về các vấn đề khác**: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Việt Hương